

Số: 582 /LĐLĐ

V/v thống kê số liệu doanh nghiệp sử dụng
đông lao động nữ và phòng vắt, trữ sữa mẹ

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2021

Kính gửi:

- Liên đoàn Lao động quận, huyện, thị xã;
- Công đoàn ngành; Công đoàn Cấp trên trực tiếp cơ sở.

Căn cứ văn bản số 2861/TLĐ-NC ngày 13/10/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc thống kê số liệu doanh nghiệp sử dụng đông lao động nữ và phòng vắt, trữ sữa mẹ, Liên đoàn Lao động thành phố đề nghị các Liên đoàn Lao động các quận, huyện, thị xã, Công đoàn ngành, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thống kê và báo cáo chính xác số liệu theo các thông tin sau:

- Số lượng doanh nghiệp sử dụng từ 1.000 lao động nữ trở lên của địa phương, ngành; số lượng doanh nghiệp đã lắp đặt phòng vắt, trữ sữa mẹ trên tổng số doanh nghiệp sử dụng từ 1.000 lao động nữ trở lên;

- Thực trạng lắp đặt phòng vắt, trữ sữa mẹ tại các đơn vị;

- Thuận lợi, khó khăn của các doanh nghiệp trong việc thực hiện lắp đặt phòng vắt, trữ sữa mẹ tại nơi làm việc và đề xuất, kiến nghị (nếu có).

(theo biểu mẫu gửi kèm).

Nội dung báo cáo (theo mẫu) gửi về Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội (Ban Nữ công) qua email nucong@congdoanhanoi.org.vn trước ngày 20/10/2021. ☞

Nơi nhận:

- Ban Nữ công TLĐ;
- Thường trực LĐLĐ TP;
- LĐLĐ các quận, huyện, thị xã;
CĐ ngành; CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Lưu: VT, NC.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Đặng Thị Phương Hoa

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG



Biểu mẫu Báo cáo thống kê số liệu doanh nghiệp sử dụng đông lao động nữ và phòng vắt, trữ sữa mẹ
(Kèm theo Công văn số 58/LĐLĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội)

(1) STT	(2) Tên doanh nghiệp	(3) Tổng số lao động	(4) Tổng số lao động nữ	(5) Số phòng vắt, trữ sữa	(6) Kinh phí lắp đặt 01 phòng vắt, trữ sữa		(7) Tình trạng hoạt động của phòng vắt, trữ sữa
					VNĐ	Năm thực hiện	

* Thuận lợi:

.....

* Khó khăn:

.....

* Đề xuất, kiến nghị:

.....

TM. BAN THƯỜNG VỤ

(Ký, đóng dấu)

Hướng dẫn điền biểu mẫu:

(1): điền theo thứ tự

(2): điền tên đầy đủ của doanh nghiệp (cả DN có 1000 LĐN trở lên chưa có phòng vắt, trữ sữa)

(3): điền tổng số lao động đang làm việc của doanh nghiệp

(4): điền tổng số lao động nữ đang làm việc doanh nghiệp

(5): tổng số Phòng vắt, trữ sữa tại doanh nghiệp

(6): điền tổng kinh phí để xây dựng lắp đặt một phòng vắt, trữ sữa và ghi rõ năm thực hiện

(7): tình trạng hoạt động của phòng vắt, trữ sữa: *Đang hoạt động, Tạm ngưng hoạt động; Dừng hoạt động*